TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:30/2018/HSST
Ngày 08 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Thanh**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Phạm Văn Miền**, Nghề nghiệp: Cán bộ
Phó chủ tịch UBMTTQVN huyện Đ, tỉnh Gia Lai

2. Ông **Đinh Văn Lộc**; Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu
Trú tại: Thôn Ia T, xã Ia K, huyện Đ, tỉnh Gia Lai

-Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:

Bà **Phạm Thị Thuý** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

-Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:

Ông **Đinh Thanh Bình**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 11 năm 2018, tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2018/ QĐXX- HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 đối với:

Bị cáo: **Siu M,** Tên gọi khác: không
Sinh ngày: 10/11/2000. Tại: Đ, Gia Lai.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.
Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 2/12;
Dân tộc: Jrai; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam;
Con ông Kpuih A, sinh năm: 1976 và bà Siu H'P , sinh năm: 1977.
Hiện đang sinh sống tại Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.
Bị cáo chưa có chồng , con
Tiền án: Không. Tiền sự: Không. Về nhân thân: Không
Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2018 đến nay (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà **Rơ Châm M**, sinh năm 1945 (đã chết)
Địa chỉ: Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại :*

Anh **Rơ Châm B**, sinh năm 1984

Địa chỉ: Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông **Kphuih A** và bà **Siu H'P** (cha mẹ của bị cáo)

Địa chỉ: Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà **Nguyễn Hoàng Kim Loan** - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

-*Người Làm chứng:*

Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1997. (Vắng mặt).

Anh **Rơ Mah N,** sinh năm 1992. (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

- *Người phiên dịch*: Bà **Nay Bun H' Ry,**

Địa chỉ: Làng G, xã Ia K , huyện Đ, tỉnh Gia Lai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ ngày 01/02/2018, Siu M, sinh ngày: 10/11/2000, trú tại: Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai (không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô (không có biển kiểm soát) có dung tích xi lanh 97cm^3, lưu thông từ hướng Uỷ ban xã Ia Lang, huyện Đ, tỉnh Gia Lai về Làng G, xã Ia L, khi đi đến đoạn đường liên thôn, thuộc Làng G, xã Ia L. thì tông vào bà Rơ Châm M, sinh năm: 1945, đang cõng trên lưng cháu Rơ Châm N, sinh năm: 2015, cùng trú tại: Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai đang đi bộ từ bên trái sang bên phải đường (theo chiều lưu thông của Siu M). Do đi với tốc độ nhanh, không quan sát phía trước, nên Siu M không phát hiện bà M đã đi sang đường, khi M phát hiện thì bà M đã đi sang gần hết phần đường (cách mép đường bên phải 35 cm). Lúc đó, khoảng cách quá gần (khoảng 03m) nên Siu M đã không kịp xử lý và đã tông thẳng vào người của bà M và kéo bà M về phía trước mép đường bên phải khoảng 4-5m, Siu M bị văng ra lề đường bên phải, cháu Rơ Châm N văng ra giữ đường. Hậu quả: bà M tử vong, Siu M và cháu Ro Châm N bị xây sát nhẹ.

Sau khi vụ tai nạn xảy ra Cơ quan điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành khám nghiệm hiện trường; khám nghiệm tử thi; Trưng cầu giám định nguyên nhân chết của bà Rơ Châm M, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn.

-Tại bản giám định pháp y số : 40 /GĐPY ngày 02/03/2018 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Gia Lai. Kết luận nguyên nhân chết của bà Rơ Châm M là chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vào hồi 07 giờ 10 phút ngày 01/02/2018 thể hiện:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường liên thôn, thuộc Làng G, xã Ia L, huyện Đ, tỉnh Gia Lai: Cả hai bên đường có đông dân cư, nhà ở, đoạn đường thẳng không có dốc, không có ngã ba, ngã tư, không có chướng ngại vật hạn chế tầm nhìn, mặt đường có trải nhựa rộng: 3.4m, một bên có lề rộng 0.8m, một bên còn lại không có lề đường là phần đất xói mòn thấp cách mặt đường là: 0,20cm.

- Tiến hành khám nghiệm hiện trường trong điều kiện thời tiết, khí hậu bình thường, ánh sáng ban ngày. Hiện trường đã bị xáo trộn một phần do ảnh hưởng của người dân tới xem, đưa đi cấp cứu người bị thương và do ảnh hưởng của phương tiện khác lưu thông qua lại trên đường.

Xác định điểm mốc vụ tai nạn giao thông đo từ trục trước của bánh xe không biển số, số khung, cách trụ điện số 471/E1E/ 325B phía bên ngoài đường là 9.1m. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo hướng từ Uỷ ban nhân dân xã Ia Lang, Đ về cuối làng Gào, việc đo đếm lấy mép đường bên phải làm chuẩn cho khám nghệm hiện trường vụ tai nạn giao thông.

Dấu vết để lại trên hiện trường:

Trên hiện trường tại lòng đường phải theo hướng hiện trường để lại một vết cày trên mặt đường (01) có diện (0,05 x 0,01) m, sâu 0,02 chiều hướng từ. Đầu vết cày 01 cách mép đường phải theo chiều hướng khám nghiệm là 0.1m, cuối vết cày 01 tiếp giáp với mép đường phải theo chiều hướng khám nghiệm hiện trường.

Trên hiện trường để lại vết cày thứ 2 có diện: (0,01 x 0,05)m, sâu 0.02m, chiều hướng từ UBND xã Ia Lang về cuối làng Gào. Đầu vết cày (2) cách cuối vết cày (1) là 0,8m, cách mép đường phải theo chiều hướng hiện trường là 0.35m, cuối vết cày 2 cách mép đường phải là theo chiều hướng hiện trường là 0,35m.

Trên hiện trường, tại vùng đất bên ngoài mép đường phải để lại 01 chiếc xe mô tô không biển số (03) có số máy CT 100E1874621, số khung:DCG 0032.801.4899 nằm ngả nghiêng, đầu xe hướng về cuối làng Gào. Khoảng cách từ trục sau bánh xe (03) đến cuối vết cày (2) là 1,83m, đến mép phải đường theo chiều hướng hiện trường là 1,1m. Khoảng cách từ trục trước xe mô tô (03) đến mép đường phải theo chiều hướng hiện trường là 0.9m.

Trên hiện trường tại vùng đất bên ngoài mép đường phải để lại một vết máu (4) không rõ hình, có diện (0,05 x 0,04)m, khoảng cách từ tâm vết máu (04) đến trục trước xe mô tô (03) là: 0,9m, đến mép đường phải theo chiều hướng hiện trường là 0,55m, đến đầu vết cày (01) là: 5,50m.

**Khám xe mô tô không biển kiểm soát* có số máy CT 100E1874621, số khung: DCG 0032.801.4899 *xác định:*

Xe mô tô có chiều dài: 1,80cm, cao: 1,20cm, chiều rộng: 60cm,

Các dấu vết để lại phương tiện: Phần đầu: không có hệ thống đèn chiếu sáng, không có hệ thống đèn tín hiệu, không có gương chiếu hậu, không có đồng hồ báo tốc độ, không có còi, không có hộp nhựa bảo vệ.

Phần chân phanh bị công vanh, từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 4cm;

Mặt ngoài phía dưới chân phanh có vết cà xước kim loại diện (2 x 2,5)cm chiều hướng từ trước ra sau, yếm xe rụng rời khỏi vị trí định vị ban đầu.

Tay lái phía bên phải bị công vanh chiều hướng từ trước ra sau, lệch so với vị trí ban đầu 30 độ trên cụm công tắc điện bên phải có dính nhiều bùn đất.

Ngày 07/4/2018 cơ quan điều tra công an huyện Đ, tỉnh Gia lai đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với bị cáo Siu M .Qua điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội cuả mình.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 28 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Siu M về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

-Kiểm sát viên luận tội:

Giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như: Đã bồi thường khắc phục hậu quả được gia đình bị hại làm đơn bãi nại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đại diện cho bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Phạm tội khi chưa thành niên; Là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, ít học nhận thức về pháp luật hạn chế; Gia đình thuộc hộ nghèo; vụ việc tai nạn do lỗi hỗn hợp.

Do đó áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; 54; 65, 91; 98 Bộ luật Hình sự ;

Xử phạt bị cáo Siu M từ 24 đến 30 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 4 năm đến 5 năm.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi tai nạn xảy ra các bên gia đình tự hoà giải và thỏa thuận bồi thường 80.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, không yêu cầu gì thêm, nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

- *Về xử lý vật chứng:*

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô không Biểm kiểm soát, có số máy: CT100E1874621, Số khung: PCG00328014899 và xác định là tài sản hợp pháp ông Kpuih A (bố đẻ của bị cáo), nhưng Siu M tự ý điều khiển xe mô tô trên đi chơi và gây ra tai nạn, nhưng ông A hoàn toàn không biết. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Kpuih A. Nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Về án phí:* Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, nên đề nghị không buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

-Người bào chữa cho bị cáo trình bày :

* *Về tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Nhất trí với tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ như Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo.

* *Về hình phạt*: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Sau khi vụ việc xảy ra, đã ăn năn, hối cải, thành khẩn khai báo; bồi thường khắc phục một phần hậu quả, gia đình người bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt

cho bị cáo; ngoài ra bị cáo là người dân tộc thiểu số, lại ở vùng đặc biệt khó khăn, ít học nên nhận thức về pháp luật hạn chế; là phụ nữ, phạm tội khi chưa đủ tuổi thành niên, gia đình thuộc hộ nghèo.

Do vậy đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, 65, 91, 98 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo mức án từ 18 đề 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo.

- Tại phiên toà bị cáo không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, ý kiến luận tội của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên toà và ý kiến bào chữa của người bào chữa, đồng thời nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 06 giờ ngày 01/02/2018, Bị cáo Siu M chưa đủ tuổi thành niên (không có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 97 cm^3 lưu thông từ hướng Uỷ ban xã Ia Lang, huyện Đ, tỉnh Gia Lai về Làng G, xã Ia L, khi đi đến đoạn đường liên thôn, thuộc Làng G, xã Ia L. Do đi với tốc độ nhanh, không quan sát phía trước nên đã tông vào bà Rơ Châm M đang cõng cháu Rơ Châm N đi bộ từ bên trái sang gần hết phần đường bên phải (theo chiều lưu thông của Siu M). Hậu quả: Theo kết luận giám định pháp y số: 40 /GĐPY ngày 02/03/2018 của Tổ chức giám định pháp y tỉnh Gia Lai thì nguyên nhân chết của bà Rơ Châm M'rép là chấn thương sọ não do tai nạn giao thông.

[2] Hành vi của Siu M đã vi phạm khoản 9 Điều 8 và khoản 4 Điều 11 Luật giao thông đường bộ 2008 dẫn đến hậu quả chết 01 người. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Siu M về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 là đúng người đúng tội

[3] Hành vi điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh 97 cm^3 khi chưa đủ tuổi thành niên, không có giấy phép lái xe gây tai nạn của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến tính mạng của người khác và trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây bất bình, lo sợ cho nhân dân khi tham gia giao thông. Do đó để góp phần vào việc phòng chống vi phạm trật tự an toàn giao thông nói chung, nên cần thiết phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vụ việc xảy ra, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tại hồ sơ và tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại đã bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo phạm tội khi chưa đủ tuổi thành niên, là phụ nữ, là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng đặc biệt khó khăn, ít học nhận thức về pháp luật hạn chế, gia đình thuộc hộ nghèo; mặt khác vụ việc tai nạn xảy ra do một phần lỗi của bị hại là không quan sát kỹ và đi

sang đường khi chưa bảo đảm an toàn là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015. Mặt khác bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trước và sau khi xảy ra vụ việc đã chấp hành đúng các chủ trương chính sách, pháp luật nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng; Nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xem xét xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, phù hợp với sự khoan hồng nhân đạo của pháp luật.

[5] Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Kpuih A và bà Siu H'P là cha mẹ của bị cáo, không có biện pháp quản lý tài sản (xe mô tô) liên quan đến vụ tai nạn, không quản lý chặt chẽ con của mình, dẫn đến việc để bị cáo là người chưa thành niên tự ý điều khiển xe mô tô đi chơi rồi gây tai nạn. Ông Kpuih A và bà Siu H'P cần nghiêm khắc rút kinh nghiệm.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra các bên gia đình tự hoà giải và thỏa thuận bồi thường 80.000.000đ. Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ tiền, không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Qúa trình điều tra,Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Đ đã thu giữ: 01 (một) xe mô tô không Biểm kiểm soát, có số máy: CT100E1874621, Số khung: PCG00328014899 và xác định là tài sản hợp pháp ông Kpuih A (bố đẻ của bị cáo), nhưng Siu M tự ý điều khiển xe mô tô trên đi chơi và gây ra tai nạn, nhưng ông A hoàn toàn không biết. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả cho ông Kpuih A. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí: Xét gia đình bị cáo có giấy chứng nhận hộ cận nghèo và có đơn xin miễn, nên cần tuyên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Siu M phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều , 54, 65, 91; 98 Bộ luật Hình sự :

Xử phạt bị cáo Siu M 30 (ba mươi) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 5 năm, tính từ ngày tuyên án (08/11/2018)

Giao bị cáo Siu M cho UBND xã Ia L , huyện Đ, tỉnh Gia Lai, nơi bị cáo thường trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Căn cứ Nghị quyết số:326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Miễn toàn bộ 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Siu M.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay (08/11/2018) bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh

Nơi nhận:
- Công an huyện;
- Viện kiểm sát huyện;
- CCTHADS huyện;
- TAND tỉnh;
- Bị cáo;
- NĐDHPNBH;
- Sở tư pháp;
- Lưu HS.